

Số: 4421 /TCT-CS
V/v chính sách thuế GTGT,
TNDN, lệ phí trước bạ, hóa
đơn chứng từ.

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 13148/CT-HN ngày 5/8/2009 của Cục thuế thành phố Hà Nội, về nội dung liên quan đến chính sách thuế GTGT, thuế TNDN, phí, lệ phí, hóa đơn chứng từ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế TNDN

1.1. Câu hỏi 1 Mục I Phần B công văn của Cục thuế:

Về tính thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 124/2008/NĐ-CP và Thông tư số 130/2008/TT-BTC thì: “Đối với cung ứng dịch vụ, trường hợp thời điểm lập hóa đơn xảy ra trước thời điểm dịch vụ hoàn thành thì thời điểm xác định doanh thu được tính theo thời điểm lập hóa đơn.” Trên thực tế nhiều doanh nghiệp lập hóa đơn khi nhận tiền cung cấp dịch vụ cho khách hàng trước nhiều kỳ, chi phí chưa phát sinh mà chi phí không được trích trước sẽ rất khó khăn và đến khi phát sinh chi phí vào năm sau thì lại không được tính trừ vì đây là một khoản chi phí không tương ứng với doanh thu theo điểm 2.27 Mục IV Thông tư số 130/2008/TT-BTC.

Trả lời:

- Điểm 2 mục III Phần B Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 về thuế TNDN có hướng dẫn:

«Thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

+ Đối với hoạt động bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng hàng hoá cho người mua.

+ Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ cho người mua hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ.

Trường hợp thời điểm lập hoá đơn xảy ra trước thời điểm dịch vụ hoàn thành thì thời điểm xác định doanh thu được tính theo thời điểm lập hoá đơn ».

- Điểm 2.18 mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC có hướng dẫn: Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế: “Các khoản chi phí trích trước theo kỳ hạn mà đến kỳ hạn chưa chi hoặc chi không hết.

Các khoản trích trước bao gồm: trích trước về sửa chữa lớn tài sản cố định theo chu kỳ, các khoản trích trước đối với hoạt động đã hạch toán doanh thu nhưng còn tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng và các khoản trích trước khác”.

Căn cứ theo các hướng dẫn nêu trên đối với hoạt động cung ứng dịch vụ thì thời điểm xác định doanh thu tính thuế TNDN là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ cho người mua hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ.

Trường hợp đơn vị đã xuất hoá đơn ghi nhận doanh thu đối với việc cung ứng dịch vụ thì đơn vị được trích trước phần chi phí tương ứng với doanh thu khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

1.2. Câu hỏi 2 Mục I Phần B công văn của Cục thuế:

Thủ tục đăng ký trích khấu hao theo quy định tại điểm d 2.2 Mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Cục thuế kiến nghị:

Bỏ việc doanh nghiệp phải đăng ký mức khấu hao do nguyên nhân việc giảm thiểu các thủ tục hành chính là cần thiết; theo quy định của Luật và các Thông tư hướng dẫn thì không có chế tài về việc xử lý doanh nghiệp khi không thực hiện đăng ký mức khấu hao. Việc khấu hao của doanh nghiệp đã có Quyết định 206 của Bộ Tài chính quy định rất rõ về thời hạn khấu hao và mức khấu hao.

Trả lời:

Tại Điểm 3, Điều 13 Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ ban hành kèm theo Quyết định 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính quy định: "Doanh nghiệp phải đăng ký phương pháp trích khấu hao tài sản cố định mà doanh nghiệp lựa chọn áp dụng với cơ quan thuế trực tiếp quản lý trước khi thực hiện trích khấu hao".

Tại điểm 2.2.d mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN cũng quy định doanh nghiệp phải đăng ký phương pháp trích khấu hao tài sản cố định mà doanh nghiệp lựa chọn trước khi thực hiện trích khấu hao. Theo hướng dẫn tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC thì hàng năm doanh nghiệp tự quyết định mức trích khấu hao TSCĐ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

Căn cứ quy định trên: Doanh nghiệp chỉ phải đăng ký phương pháp trích khấu hao tài sản cố định. Hàng năm doanh nghiệp tự quyết định mức trích khấu hao TSCĐ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

1.3. Câu hỏi 3 Mục I Phần B công văn của Cục thuế:

Về thủ tục đăng ký định mức tiêu hao nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá theo quy định tại điểm d 2.2 Mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Cục thuế kiến nghị:

Về nội dung thông báo mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu: về mặt chính sách nên bổ sung chế tài xử lý ở những trường hợp vi phạm này, để các quy định của Pháp

luật về thuế được chấp hành nghiêm. Có thể cho phép ấn định chi phí đối với các khoản chi phí doanh nghiệp không gửi định mức tiêu hao hoặc có thể: không thông báo cho cơ quan thuế nhưng phải xuất trình cho cơ quan chức năng khi thanh tra, kiểm tra tại cơ sở mà cơ quan chức năng yêu cầu.

Trả lời:

- Tại khoản 2c Điều 9 Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 quy định khoản chi sau không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế: “Phần chi phí nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hóa vượt định mức tiêu hao do doanh nghiệp xây dựng, thông báo cho cơ quan thuế và giá thực tế xuất kho”.

- Tại điểm 2.3 Mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định: “Mức tiêu hao hợp lý nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá sử dụng vào sản xuất, kinh doanh do doanh nghiệp tự xây dựng. Mức tiêu hao hợp lý được xây dựng từ đầu năm hoặc đầu kỳ sản xuất sản phẩm và thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 3 tháng kể từ khi bắt đầu đi vào sản xuất theo mức tiêu hao được xây dựng. Trường hợp doanh nghiệp trong thời gian sản xuất kinh doanh có điều chỉnh bổ sung mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá thì doanh nghiệp phải thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Thời hạn cuối cùng của việc thông báo cho cơ quan thuế việc điều chỉnh, bổ sung mức tiêu hao là thời hạn nộp tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp một số nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, hàng hoá Nhà nước đã ban hành định mức tiêu hao thì thực hiện theo định mức của Nhà nước đã ban hành”.

Căn cứ quy định trên: Doanh nghiệp tự xây dựng mức tiêu hao hợp lý nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá sử dụng vào sản xuất, kinh doanh và thông báo cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý.

Trường hợp doanh nghiệp không thông báo mức tiêu hao nguyên vật liệu với cơ quan thuế thì bị xử phạt theo điểm 3.1 mục I Phần A và điểm 3 mục I Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007. Việc ấn định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp được quy định tại điểm 2 Mục XII Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính.

2. Về chính sách thuế GTGT

2.1. Câu hỏi 1, 2 Mục II Phần B công văn của Cục thuế:

- Dịch vụ thu dọn vệ sinh, xử lý rác thải cho doanh nghiệp chế xuất mà địa điểm xử lý ngoài khu chế xuất, doanh nghiệp thuộc khu công nghiệp không thuộc khu dân cư áp dụng thuế suất 10% hay không chịu thuế?

Cục thuế kiến nghị: xếp vào đối tượng không chịu thuế GTGT như chính sách thuế trước ngày 01/01/2009.

- Hoạt động vận chuyển rác thải khu dân cư ra khỏi thành phố của các Công ty vận chuyển ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT hay chịu thuế GTGT với thuế suất 10%?

Trả lời:

Ngày 25/9/2009 Tổng cục Thuế đã có công văn 3939/CT-CS (dính kèm bản photocopy) gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố với nội dung:

"... Các dịch vụ không phải là dịch vụ phục vụ công cộng về vệ sinh, thoát nước đường phố và khu dân cư thì thuộc diện chịu thuế GTGT."

Dịch vụ thu, dọn, xử lý rác và chất phế thải, thoát nước, xử lý nước thải cho các tổ chức, cá nhân theo hợp đồng cung cấp dịch vụ riêng; dịch vụ thu, dọn, xử lý rác và chất phế thải, thoát nước, xử lý nước thải cho các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp không phải là dịch vụ phục vụ công cộng về vệ sinh, thoát nước đường phố và khu dân cư nên thuộc diện chịu thuế GTGT."

2.2. Câu hỏi 3 Mục II Phần B công văn của Cục thuế:

Về hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA: Tại công văn 7711 TC/TCT ngày 13/7/2004 của Bộ Tài chính về việc tăng cường quản lý thuế đối với dự án sử dụng vốn ODA: trường hợp trong thời gian đầu thực hiện dự án, do khách quan, chủ dự án chưa đăng ký thuế nhưng có mua hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho dự án thì số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn chưa có mã số thuế của chủ dự án nhưng có tên người mua là chủ dự án và đầy đủ các nội dung khác của hóa đơn sẽ được hoàn lại nếu chủ dự án cam kết hàng hóa dịch vụ mua vào để phục vụ dự án và cơ quan thuế kiểm tra đối chiếu bên bán đã kê khai nộp thuế các hóa đơn trên. Hiện công văn trên có còn được áp dụng không?

Trả lời:

Tại Mục VI Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) hướng dẫn: "... Đối với các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì việc xác định nghĩa vụ thuế, ưu đãi thuế thực hiện như hướng dẫn tại Thông tư 41/2002/TT-BTC ngày 3/5/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đến khi kết thúc dự án."

Căn cứ quy định trên:

- Đối với các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư 123/2007/TT-BTC có hiệu lực thì việc xác định nghĩa vụ thuế, ưu đãi thuế thực hiện như hướng dẫn tại Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 3/5/2002 của Bộ Tài chính. Công văn số 7711/TC-TCT ngày 13/7/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn theo Thông tư số 41/2002/TT-BTC nêu trên. .

- Đối với các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ ngày Thông tư số 123/2007/TT-BTC có hiệu lực thì áp dụng quy định tại Thông tư số 123/2007/TT-BTC nêu trên.

Quá trình thực hiện quy định tại Thông tư số 123/2007/TT-BTC có vướng mắc, đề nghị Cục thuế phản ánh để Tổng cục Thuế báo cáo Bộ Tài chính hướng dẫn.

2.4. Câu hỏi 4 Mục II Phần B công văn của Cục thuế:

Trường hợp hộ cho thuê nhà: Năm 2008 đã nộp thuế GTGT, TNDN cho nhiều năm tiếp theo, đến năm 2009 thực hiện Luật thuế GTGT sửa đổi, thuế GTGT phải nộp khác với số thuế GTGT đã nộp thì có được tính lại số thuế GTGT phải nộp cho năm 2009 và các năm tiếp theo không? Đề nghị Tổng cục Thuế hướng dẫn xử lý.

Trả lời:

Trường hợp trong năm 2008, hộ gia đình, cá nhân có nhà cho thuê thu tiền trước cho cả thời gian từ năm 2009 trở đi thì hộ gia đình, cá nhân phải nộp thuế GTGT, thuế TNDN trên số tiền thu trước và áp dụng tỷ lệ GTGT, tỷ lệ TNCN tại thời điểm thu tiền.

Từ ngày 01/01/2009, thực hiện Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và Luật thuế thu nhập cá nhân thì hộ gia đình, cá nhân có nhà cho thuê được quyền lựa chọn giữ nguyên số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp cho doanh thu từ năm 2009 trở đi hoặc tính lại theo Luật thuế thu nhập cá nhân (Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 của Bộ Tài chính đã hướng dẫn). Thuế GTGT là loại thuế gián thu do đó hộ gia đình, cá nhân có nhà cho thuê không đã thu tiền trước cho cả thời gian từ năm 2009 trở đi không được tính lại số thuế GTGT đã nộp.

3. Về hóa đơn, chứng từ.

3.1. Câu hỏi 1 Mục IV Phần B công văn của Cục thuế:

Hóa đơn xuất trước và sau khi chuyển giao hàng hóa, dịch vụ (trường hợp Tập đoàn Việt Á và công văn 630 năm 2007 của Tổng cục Thuế chưa hợp lý). Hàng hóa, dịch vụ đã chuyển giao nhưng Bên B chưa thanh toán nên Bên A chưa xuất hóa đơn đến khi Bên B thanh toán Bên A mới xuất hóa đơn.

Cục thuế kiến nghị: Chỉ xử phạt hành chính, cho doanh nghiệp mua được khấu trừ nếu vẫn trong thời hạn 06 tháng, đối với hóa đơn bên bán hàng lập sau niên độ kế toán không xử phạt hành vi trốn lậu thuế mà xử phạt vi phạm hành chính đối với cả bên bán và bên mua.

Trả lời:

- Căn cứ quy định tại cuối Mục I Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007; điểm 2 Mục I Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng áp dụng từ ngày 01/01/2009; điểm 1.1, 1.2 Mục VI Phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 31/12/2002 quy định về quản lý, sử dụng hóa đơn: Cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ phải lập hóa đơn ngay khi cung cấp hàng hóa (thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua) hoặc lập hóa đơn ngay khi hoàn thành dịch vụ cung cấp hoặc thu tiền dịch vụ.

- Căn cứ văn bản báo cáo của Cục thuế thành phố Hà Nội qua thanh tra Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư thương mại công nghiệp Việt Á, Bộ Tài chính đã có công văn số 7619/BTC-TCT ngày 28/5/2009 trả lời về việc khấu trừ thuế GTGT, tính chi phí lãi tiền vay đối với hoạt động điều chuyển vốn.

Tổng cục Thuế đang tập hợp báo cáo Bộ Tài chính để có hướng dẫn xử lý đối với trường hợp hóa đơn xuất sau khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

3.2. Câu hỏi 2 Mục IV Phần B công văn của Cục thuế:

Việc lập hóa đơn đối với hoạt động bán nhà theo hình thức thanh toán theo tiến độ theo quy định thì khi thu tiền của khách hàng Doanh nghiệp phải lập hóa đơn và kê khai thuế, để tạo điều kiện cho doanh nghiệp và khách hàng không phải quản lý nhiều hóa đơn.

Cục thuế kiến nghị: Doanh nghiệp xây nhà để bán có thu tiền theo tiến độ được lập phiếu thu tiền và kê khai thuế theo tiến độ thu tiền, chỉ lập hóa đơn khi bàn giao nhà.

Trả lời:

Điểm 2 Mục 1 Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định: "Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, chuyển nhượng hoặc cho thuê là thời điểm thu tiền theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng. Căn cứ số tiền thu được, cơ sở kinh doanh thực hiện khai thuế GTGT đầu ra phát sinh trong kỳ."

Điểm 2.13 Mục IV Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định:

"...Trường hợp cơ sở kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, chuyển nhượng có thực hiện thu tiền theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng thì khi thu tiền, cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn GTGT. Trên hóa đơn ghi rõ số tiền thu, giá đất được giảm trừ trong doanh thu tính thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT, số thuế GTGT. Giá đất được trừ tính theo tỷ lệ (%) của số tiền thu theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng với giá đất được tính trừ tại thời điểm chuyển nhượng (thời điểm thu tiền lần đầu theo tiến độ) theo quy định."

Kiến nghị của Cục thuế về việc khi thu tiền doanh nghiệp xây nhà để bán chỉ lập phiếu thu và kê khai nộp thuế GTGT, khi bàn giao nhà mới lập hóa đơn là không có cơ sở thực hiện.

3.3. Câu hỏi 3 Mục IV Phần B công văn của Cục thuế:

Doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ thu tiền của người tiêu dùng trên 100.000đ nhưng khách hàng không yêu cầu lập hóa đơn.

Cục thuế kiến nghị: Doanh nghiệp được lập bảng kê và cuối ngày xuất 01 hóa đơn để khai thuế, không phải lập hóa đơn giao cho từng khách hàng (áp dụng đối với các Công ty chứng khoán, ngân hàng, các Công ty cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông).

Trả lời:

Điểm 1.1 Mục VI Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, sử dụng hóa đơn quy định:

"1.1- Tổ chức, cá nhân khi bán, trao đổi hàng hoá, dịch vụ phải lập hoá đơn theo quy định và giao cho khách hàng."

Điểm 1.4.a Mục VI Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

"a- Trường hợp bán lẻ hàng hoá, cung ứng dịch vụ cho người tiêu dùng có giá trị dưới 100.000 đồng mỗi lần thu tiền nếu người mua không yêu cầu lập và giao hoá đơn. Nếu người mua hàng yêu cầu giao hoá đơn thì người bán hàng vẫn phải lập và giao hoá đơn theo đúng quy định. Hàng hoá bán lẻ cho người tiêu dùng có giá trị dưới mức quy định tuy không phải lập hoá đơn nhưng phải lập bảng kê bán lẻ hàng hóa, dịch vụ theo quy định."

Căn cứ các quy định trên: Cơ sở kinh doanh bán lẻ hàng hóa, trực tiếp cung ứng dịch vụ cho người tiêu dùng có giá trị trên 100.000đ thì phải lập hóa đơn kê cả trường hợp khách hàng không có yêu cầu.

3.4. Câu hỏi 4, 5 Mục IV Phần B công văn của Cục thuế:

- Mua hàng của DN bỏ trốn khỏi địa chỉ kinh doanh (hóa đơn sau thời điểm) nhưng người mua hàng có đầy đủ hồ sơ mua hàng (hợp đồng, phiếu thu tiền, biên bản nghiệm thu hàng giao, thanh lý) hàng hóa là tài sản phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền (ôtô, xe máy).

- Có trường hợp hóa đơn sau thời điểm doanh nghiệp bỏ trốn nhưng việc thanh toán trả lại bằng tiền gửi ngân hàng (có đầy đủ thủ tục mua hàng hóa).

Cục thuế kiến nghị: Loại VAT, ấn định chi phí để xác định thu nhập chịu thuế.

Trả lời:

Tại điểm 2.1 công văn số 7333/BTC-TCT ngày 24/6/2008 của Bộ Tài chính đã có hướng dẫn về việc xử lý đối với cơ sở kinh doanh mua hàng hóa của doanh nghiệp bỏ trốn mà hóa đơn do doanh nghiệp bán (bỏ trốn) xuất sau thời điểm bỏ trốn.

Đề nghị Cục thuế nghiên cứu trường hợp mua hàng hóa là ô tô, xe máy nhưng hóa đơn do doanh nghiệp bán xuất sau thời điểm bỏ trốn để xử lý theo quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3.5. Câu hỏi 5 Mục IV Phần B công văn của Cục thuế:

Hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ trước thời điểm Doanh nghiệp bỏ trốn, cơ quan thuế xác định hóa đơn là hóa đơn hợp pháp, việc mua hàng có đầy đủ hồ sơ, thanh toán chuyển khoản nhưng hóa đơn này đã được hoàn thuế GTGT, khi phát hiện ra có xử lý truy hoàn và phạt không? Trong công văn 7333 không nói đến hoàn mà chỉ đề cập để khấu trừ.

Cục thuế kiến nghị: Nếu chứng minh được là có thực thì được khấu trừ, hoàn thuế và tính vào chi phí.

Trả lời:

Tại điểm 2.2 công văn số 7333/BTC-TCT ngày 24/6/2008 của Bộ Tài chính đã có hướng dẫn về việc xử lý thuế GTGT, thuế TNDN trong trường hợp cơ sở kinh

doanh sử dụng hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ của cơ sở kinh doanh bỏ trốn mà thời điểm mua hàng hóa, dịch vụ phát sinh trước ngày xác định cơ sở kinh doanh bỏ trốn theo thông báo của cơ quan thuế và cơ quan thuế.

Trường hợp cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuộc các trường hợp và đối tượng được hoàn thuế GTGT theo quy định tại Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính thì cơ sở kinh doanh được xem xét giải quyết hoàn thuế.

4. Về hoàn thuế giá trị gia tăng

4.1. Câu hỏi 1 Mục VI Phần B công văn của Cục thuế:

Về điều kiện hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hoàn thuế quy định tại điểm 6 Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC. Trường hợp hoàn thuế GTGT đối với các chủ chương trình, dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại hoặc viện trợ nhân đạo: các Ban quản lý dự án, chủ trương trình, tổ chức ở Việt Nam sử dụng vốn ODA, tiền viện trợ nhân đạo, Ban quản lý dự án, chủ trương trình không có con dấu riêng, không xin cấp MST riêng mà được cơ quan chủ quản chương trình, dự án ODA có văn bản cho phép Ban quản lý dự án sử dụng con dấu, MST của cơ quan chủ quản và ủy quyền cho Ban quản lý dự án làm thủ tục hoàn thuế; nhà thầu chính nước ngoài không có con dấu.

Trả lời:

Cuối Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng quy định:

“Các cơ sở kinh doanh, tổ chức thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại điểm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8 Phần này phải là cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề); có con dấu theo đúng quy định của pháp luật, lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng theo mã số thuế của cơ sở kinh doanh.”

Căn cứ quy định trên:

- Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT phải là cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề); có con dấu theo đúng quy định của pháp luật, lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng theo mã số thuế của cơ sở kinh doanh.

- Tổ chức thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT không phải là cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thì không phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề).

5. Về lệ phí trước bạ

5.1 Câu hỏi 3, 4, 5 Mục VII Phần B công văn của Cục thuế hỏi về hệ số phân bổ giá đất đối với nhà chung cư để thu thuế TNCN, TNDN, lệ phí trước bạ đất...; giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà đất tái định cư mua bằng tiền bồi thường; giá đất tính lệ phí trước bạ đất khi cấp giấy chứng nhận.

Trả lời:

- Tại điểm 1 công văn số 631/TCT-CS ngày 26/2/2009 của Tổng cục Thuế trả lời Cục thuế đã có hướng dẫn về giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà đất tại định cư mua bằng tiền bồi thường (đính kèm bản photocopy).

- Về hệ số phân bổ giá đất đối với nhà chung cư để thu thuế TNCN, TNDN, lệ phí trước bạ đất: Tổng cục Thuế đang báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

5.2. Câu hỏi 1 tại Mục V Phần B công văn của Cục thuế hỏi về lệ phí trước bạ trong trường hợp phân chia tài sản góp vốn trả lại.

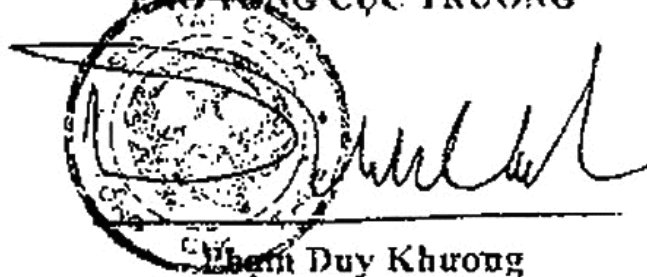
Bộ Tài chính đã có công văn hướng dẫn nội dung này.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế thành phố Hà Nội biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (3b).x

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương

09610921